

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HSST
Ngày 16 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức M và ông Nguyễn Đăng Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện T, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 12/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Quang Tr, sinh năm: 1998, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở trước khi phạm tội: bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đặng Sinh Nh, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến ngày 31/10/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Văn Th sinh năm: 1977, tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Đặng Quốc T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ Bùi Thị B, sinh năm 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án về tội đánh bạc, cụ thể ngày 29/12/2017 TAND huyện T ban hành quyết định tổng hợp hình phạt của bản án số 07/2017/HSST ngày 10/3/2017 của TAND huyện T và bản án số 16/2017/HSST ngày 28/4/2017 của TAND huyện T, buộc Đặng Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 02 tháng tù; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến ngày 26/3/2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Đình T, sinh năm: 1988, tại tỉnh Th Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Đình L, sinh năm 1963

và bà Lê Thị H, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là Phạm Thị Kh, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến ngày 21/10/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đình T, sinh năm 1976, tại tỉnh Hà Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: bon Đ1, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938; Bị cáo có 02 vợ, vợ thứ nhất là Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (đã ly hôn) có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001, vợ thứ hai là Trương Thị N, sinh năm 1974, có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân của bị cáo: Ngày 27/8/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Theo bản án số 14/2004/HSST ngày 27/8/2004), ngày 16/01/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Theo bản án số 02/2006/HSST ngày 16/01/2006), ngày 09/01/2008, bị Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Hà Nam ra quyết định V/v đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn là 24 tháng (Theo quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 09/01/2008); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến ngày 26/3/2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Văn M, sinh năm: 1981, tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Đ1, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Bích Th, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân của bị cáo: Ngày 16/04/2018, bị Công an huyện T, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Theo quyết định số 16/QĐ-XPVPHC ngày 16/04/2018); Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến ngày 21/10/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 12/10/2019 Trần Văn M và Đình Th H đến chơi tại phòng trọ của Đặng Quang Tr (phòng trọ do Tr thuê của ông Hứa Thành Năm) thuộc bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Tại đây Tr nói với M rủ thêm người đến đánh bài ăn tiền thì M dùng điện thoại di động gọi cho Đặng Văn Th và Nguyễn Đình T đến để chơi thì Th và T đồng ý. Trong lúc chờ Th và T tới thì Tr đi mua thuốc, nước và 03 bộ bài tú lơ khơ.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi T và Th đến thì tất cả thống nhất đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “đánh phỏm” ăn tiền và giao kèo mỗi người phải có ít nhất

5.000.000 đồng. Do Trần Văn M chỉ mang theo 210.000 đồng nên vay của Hưng thêm 5.000.000 đồng, Đặng Văn Th mang theo 3.000.000 đồng nên vay của Hưng thêm 2.000.000 đồng, Nguyễn Đình T mang theo 1.500.000 đồng nên vay của Hưng thêm 5.000.000 đồng. Đặng Quang Tr có sẵn 7.000.000 đồng. Hình thức đánh bạc được quy ước như sau: Các đối tượng sử dụng 03 bộ bài tú lơ khơ loại 52 lá để thay đổi nhau, 01 bộ dùng để chia các cây bài cho các con bạc, 01 bộ dùng để bốc ngẫu nhiên con bài cá cược; mức độ ăn thua là người về nhì thua (bỏ ra) 50.000 đồng/01 ván, người về ba thua 100.000 đồng/01 ván, người về thứ tư (bét) thua 150.000 đồng/01 ván, nếu ai bị cháy (không có phỏm) thua 200.000 đồng/01 ván, người về nhất được lấy toàn bộ số tiền của những người thua; trong quá trình chơi ai bị người khác ăn một cây bài thì bị thua thêm 50.000 đồng cho người trực tiếp ăn cây bài, bị ăn cây bài chốt hạ (con vòng cuối cùng trước khi hạ bài đếm điểm) thì thua 200.000 đồng; nếu ai được ù (trong 10 cây bài có ba phỏm, còn dư một cây bài đánh đi) thì mỗi người chơi cùng thua 250.000 đồng cho người ù, nếu ù tròn (trong 10 cây bài đều vào phỏm không phải đánh đi cây bài nào) mỗi người chơi cùng thua 500.000 đồng cho người ù. Trong mỗi một ván bài bốc ngẫu nhiên một cây bài để cá cược thêm, nếu ai trong ván bài đó ai có 01 cây bài cá cược to nhất xếp theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích thì mỗi người chơi phải thua thêm 50.000 đồng cho người có cây bài cá to nhất đó, nếu có từ 02 cây bài cá số tiền thua sẽ tăng lên tương ứng; người chơi nào có tứ quý (04 con bài cùng số hoặc cùng ký tự chữ cái) thì mỗi người chơi phải thua 200.000 đồng cho người có tứ quý, trong Tr hợp có từ 02 tứ quý trở lên thì người có tứ quý to theo thứ tự từ A đến 2 sẽ thắng người có tứ quý nhỏ và được hưởng tiền thua của những người chơi. Trong quá trình đánh bạc người nào ù hoặc có tứ quý thì phải bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho Đặng Quang Tr (mục đích lấy tiền phục vụ mua bài, thuốc lá, nước uống và đồ ăn cho những người cùng đánh bạc). Trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì có Lê Đình T đến và đánh bạc thay vị trí của Đặng Quang Tr, Toàn mang theo số tiền là 5.540.000 đồng nhưng nói chỉ bỏ ra 500.000 đồng để chơi đánh bạc nếu đánh thua hết thì nghỉ và để Tr vào chơi thay nên tất cả đồng ý. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ tại chiếu bạc và trong người các đối tượng 29.200.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 24.160.000 đồng, tiền của Lê Đình T không sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.040.000 đồng). Cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.350.000 đồng, tiền xâu là 450.000 đồng; thu giữ trên người Nguyễn Đình T 4.800.000 đồng; trên người của Trần Văn M 210.000 đồng; trên người của Đặng Văn Th 7.100.000 đồng; trên người của Đặng Quang Tr 5.250.000 đồng; trên người của Lê Đình T 5.040.00 đồng; 156 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa hoa màu vàng kích thước 1,6m x 2m; 06 điện thoại di động các loại.

Tại cáo trạng số: 20/CT – VKS ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th, Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng thời gian từ 14 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 12/10/2019, tại phòng trọ của Đặng Quang Tr thuộc bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th, Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M đã có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh phỏm, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 24.160.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà), Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Lê Đình T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Đặng Quang Tr từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 03 (ba) tháng đến 05 (năm) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- + Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 24.160.000 đồng (số tiền này Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục THADS huyện T, tỉnh Đắk Nông) và 01 điện Thoại di động NOKIA- TA-1034 của Trần Văn M; 01 điện thoại di động NOKIA- TA-1034 của Nguyễn Đình T; 01 điện

thoại di động NOKIA- TA-1114 của Đặng Quang Tr sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy 156 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 01 chiếc nhựa hoa màu vàng kích thước 1,6m x 2m do không còn giá trị sử dụng.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lê Đình T số tiền 5.040.000.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động của Đặng Quang Tr và Lê Đình T do quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Phản tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan CSĐT, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có thể khẳng định các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích vụ lợi cá nhân nên vào khoảng thời gian từ 14 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 12/10/2019 tại phòng trọ của Đặng Quang Tr các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà), Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M đã có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh phỏm, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 24.160.000 đồng.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà), Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Cụ thể:

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây mâu thuẫn gia đình, tạo dư luận xấu trong xã hội và là một trong các nguyên nhân dẫn đến một số tội phạm khác. Hiện nay trên địa bàn huyện T tệ nạn đánh bạc ngày một gia tăng, các cơ quan chức năng đã xử lý nhiều vụ án đánh bạc, nhưng tệ nạn đánh bạc vẫn không giảm. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần dành cho các bị cáo hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục chung và phòng ngừa riêng. Trong vụ án này các bị cáo Đặng Quang Tr, Lê Đình T và Trần Văn M phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; riêng bị cáo Đặng Văn Th có 01 tiền án về tội đánh bạc. Đây là các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), HĐXX sẽ áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Tại phiên tòa đã làm rõ gia đình các bị cáo Đặng Văn Th, Nguyễn Đình T, Trần Văn M ngoài làm nông nghiệp thì không có thu nhập gì khác, gia đình bị cáo Nguyễn Đình T còn thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, nên HĐXX không xem xét phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo có vai trò và nhân thân khác nhau nên cần phân hóa, đánh giá để đưa ra mức hình phạt phù hợp cho từng bị cáo đảm bảo tính nghiêm M cũng như sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Đặng Quang Tr và bị cáo Lê Đình T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, tại địa phương luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật, việc đánh bạc của các bị cáo chỉ là bột phát; tại phiên tòa đã làm rõ ngoài làm nông nghiệp các bị cáo còn buôn bán thêm và có thu nhập ổn định, vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục, cảm hóa đối với các bị cáo và cũng để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Đặng Văn Th ngày 06/9/2010 bị TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; ngày 10/3/2017 bị TAND huyện T, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh

bạc”; ngày 28/4/2017 tiếp tục bị TAND huyện T, tỉnh Đắk Nông xử phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này bị cáo phạm tội trong Tr hợp tái phạm, vì vậy cần dành cho bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình T ngày 27/8/2004 bị TAND huyện Th, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; ngày 16/01/2006 bị TAND tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”; ngày 09/01/2008 bị Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Hà Nam ra quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này mặc dù được tính không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy cần dành cho bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn M ngày 16/4/2018 bị Công an huyện T, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong), bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để sửa đổi và trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội, vì vậy cần dành cho bị cáo hình phạt đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4] Đối với bị can Đình Th H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định truy nã bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện Thoại di động NOKIA- TA-1034 của Trần Văn M; 01 điện thoại di động NOKIA- TA-1034 của Nguyễn Đình T; 01 điện thoại di động NOKIA- TA-1114 của Đặng Quang Tr (đặc điểm theo biên bản xử lý vật chứng) sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 156 lá bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa hoa màu vàng kích thước 1,6m x 2m không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.160.000 đồng (ngày 09/12/2019 cán bộ điều tra Vi Văn Tấn thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục THADS huyện T, tỉnh Đắk Nông).

Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lê Đình T số tiền 5.040.000.000 đồng và 03 chiếc điện thoại di động của Đặng Quang Tr và Lê Đình T không liên quan đến việc phạm tội là phù hợp với quy định pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th, Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà), Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Phạt tiền bị cáo Lê Đình T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Phạt tiền bị cáo Đặng Quang Tr 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trần Văn M 03 (ba) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/10/2019 đến ngày 21/10/2019. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 09 (chín) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến ngày 26/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th từ 09 (chín) tháng tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến ngày 26/3/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16 tháng 09 năm 2020.

- Quyết định bắt tạm giam bị cáo Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà) tại phiên tòa để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- Tịch thu tiêu hủy 156 lá bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng, 01 chiếc nhựa hoa màu vàng kích thước 1,6m x 2m do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 24.160.000 đồng (*ngày 09/12/2019 cán bộ điều tra Vi Văn Tàn thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục THADS huyện T, tỉnh Đắk Nông*). Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA- TA-1034 của Trần Văn M; 01 điện thoại di động NOKIA- TA-1034 của Nguyễn Đình T;

01 điện thoại di động NOKIA- TA-1114 của Đặng Quang Tr (đặc điểm theo biên bản xử lý vật chứng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc các bị cáo Đặng Quang Tr, Đặng Văn Th (tên gọi khác: Th gà), Lê Đình T, Nguyễn Đình T, Trần Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện. Tuy Đức;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Tiến Thọ